

Bản án số: 16/2020/HS-PT
Ngày: 12-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Kim Đồng
Ông Nguyễn Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng; Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Anh Khanh; Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 02/2020/TLPT-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Khắc K do kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 164/2019/HS-ST; ngày 20-11-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Khắc K**; sinh ngày 02-10-1979 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT và cư trú: 109 khu phố TL, thị trấn NB, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Khắc D, sinh năm 1956; con bà: Nguyễn Thị C, sinh năm 1957; vợ: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1979; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2008; hiện cư trú tại: 109 khu phố Thăng Long, thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại tại: 109 khu phố TL, thị trấn NB, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Trong vụ án này còn có bị cáo Nguyễn Văn C, Lô Văn T; bị hại ông Trương Phước P không kháng cáo; không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên khoảng 09 giờ ngày 14-4-2019, Nguyễn Văn C điều khiển xe mô tô hiệu Halim, màu đen, không nhớ số biển kiểm soát, chở Lô Văn T đi từ thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng lên thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng với mục đích tìm kiếm xe mô tô để sơ hở nhằm trộm cắp, bán lấy tiền tiêu xài. Khi C và T đi đến đoạn đường thuộc khu vực Nghĩa trang Du Sinh, phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng thì phát hiện có 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xanh đen, biển kiểm soát 49V6-8326 của anh Trương Phước P đang dựng ở lề đường, chìa khóa vẫn còn cắm ở ổ khóa xe và không có người trông coi nên Chiến và Tuấn đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe này. Để thực hiện ý định, Chiến điều khiển xe mô tô hiệu Halim đến quán nước mía gần đó gửi xe, rồi cả hai đi bộ đến chỗ để xe của anh P, T đứng ngoài cảnh giới, còn C vào lấy xe và chở Tuấn chạy về hướng đèo Tà Nung. Khi đến giữa đèo, quan sát thấy không có người truy đuổi nên C dừng lại, giao chiếc xe vừa lấy trộm cho T đi về thị trấn Nam Ban cất giấu trước, còn C quay lại quán nước mía để lấy xe hiệu Halim đã gửi trước đó.

Khi T về đến thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng thì gặp bạn là Nguyễn Khắc K nên T nhờ K bán chiếc xe hiệu Honda Wave vừa lấy trộm mà T đang đi. K biết là xe do Tuấn phạm tội mà có nhưng vẫn đồng ý dẫn T đến tiệm sửa xe Hải Linh ở thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng để bán xe. Tuy nhiên khi đến tiệm sửa xe Hải Linh, chủ tiệm là anh Lê Hải Linh không đồng ý mua vì xe không có giấy tờ và bảo Tuấn đem xe lên thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng để bán. Sau đó anh L đi vào nhà, còn K ở ngoài, đã tự ý lấy đồ nghề sửa xe của tiệm sửa xe Hải Linh, tháo biển số của xe Honda Wave ra và dùng bình sơn đen, xịt vào tem xe hai bên, làm mờ tem nhằm tránh bị phát hiện. Sau đó K chở T đi bán xe, trên đường quay lên thành phố Đà Lạt thì gặp C, C và T cãi nhau về việc T tự ý đi bán xe T đã cùng C trộm cắp nên C đã giao xe hiệu Halim đang đi cho T và T ở lại, còn K và C đem xe đi bán.

Trên đường đi, Chiến nói rõ cho Nguyễn Khắc K biết: Chiếc xe mà K và C đang đem đi bán là xe do C và T vừa trộm cắp ở thành phố Đà Lạt, nhưng K vẫn tiếp tục dùng xe chở C lên thành phố Đà Lạt để tìm chỗ bán xe. Khi hai đối tượng đi đến đường Trần Văn Côi, phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng thì bị quần chúng nhân dân và Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng phát hiện, bắt giữ cùng tang vật.

Tại Kết luận định giá ngày 16-4-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đà Lạt kết luận: Tài sản của anh Trương Phước P bị Nguyễn Văn C và đồng phạm chiếm đoạt là: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xanh đen, biển kiểm soát 49V6-8326, trị giá 4.290.000 đồng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận của Hội đồng định giá nêu trên, Cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản và đã trả lại cho anh Trương Phước P, anh P không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số 158/CT-VKS ngày 30-10-2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo: Nguyễn Văn C, Lô Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Truy tố bị cáo Nguyễn Khắc K về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại bản án số 164/2019/HS-ST; ngày 20-11-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C và Lô Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc K phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn C 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14-4-2019.

Bị cáo Lô Văn T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14-4-2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo: Nguyễn Khắc K 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Bản án còn tuyên xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02-12-2019 bị cáo Nguyễn Khắc K kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 09 giờ ngày 14-4-2019, Nguyễn Văn C, Lô Văn T đi từ thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng lên thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng với mục đích tìm kiếm xe mô tô để sơ hở nhằm trộm cắp, bán lấy tiền tiêu xài. Khi C và T đi đến đoạn đường thuộc khu vực Nghĩa trang Du Sinh, phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng thì phát hiện có 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xanh đen, biển kiểm soát 49V6-8326 của anh Trương Phước P đang dựng ở lề đường, chìa khóa vẫn còn cắm ở ổ khóa xe và không có người trông coi nên C và T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe này. Để thực hiện ý định, C điều khiển xe mô tô hiệu Halim đến quán nước mía gần đó gửi xe, rồi cả hai đi bộ đến chỗ để xe của anh P, T đứng ngoài cảnh giới, còn C vào lấy xe và chở Tuấn chạy về hướng đèo Tà Nung. Khi đến giữa đèo, quan sát thấy không có người truy đuổi nên C dừng lại, giao chiếc xe vừa lấy trộm cho T đi về thị trấn

Nam Ban cất giấu trước, còn Chiến quay lại quán nước mía để lấy xe hiệu Halim đã gửi trước đó. Khi T về đến thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà, Lâm Đồng thì gặp bạn là Nguyễn Khắc K nên T nhờ K bán chiếc xe hiệu Honda Wave vừa lấy trộm mà T đang đi. K biết là xe do T phạm tội mà có nhưng vẫn đồng ý dẫn T đến tiệm sửa xe Hải Linh ở thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng để bán xe. Tuy nhiên khi đến tiệm sửa xe Hải Linh, chủ tiệm là anh Lê Hải Linh không đồng ý mua vì xe không có giấy tờ và bảo T đem xe lên thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng để bán. Sau đó anh Linh đi vào nhà, còn Khánh ở ngoài, đã tự ý lấy đồ nghề sửa xe của tiệm sửa xe Hải Linh, tháo biển số của xe Honda Wave ra và dùng bình sơn đen, xịt vào tem xe hai bên, làm mờ tem nhằm tránh bị phát hiện. Sau đó K chở T đi bán xe, trên đường quay lên thành phố Đà Lạt thì gặp C, C và T cãi nhau về việc T tự ý đi bán xe T đã cùng Chiến trộm cắp nên C đã giao xe hiệu Halim đang đi cho T và T ở lại, còn Khánh và Chiến đem xe đi bán thì bị bắt tại Đà Lạt. Tại Kết luận định giá ngày 16-4-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đà Lạt kết luận: Tài sản của anh Trương Phước P bị Nguyễn Văn C và đồng phạm chiếm đoạt là: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xanh đen, biển kiểm soát 49V6-8326, trị giá 4.290.000 đồng.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét.

Hành vi của phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo Nguyễn Khắc K không tham gia cùng C và T trộm cắp tài sản, nhưng khi được Tuấn nhờ bán xe, bị cáo vẫn nhiệt tình dẫn Tuấn đi bán, sau khi bán xe ở thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng không được, bị cáo đã cùng Tuấn đem xe đi thành phố Đà Lạt để bán, sau khi gặp Chiến, Chiến đã nói rất rõ cho K biết xe này do C và T vừa trộm cắp ở thành phố Đà Lạt nhưng Khánh vẫn tiếp tục cùng C lên thành phố Đà Lạt để bán xe.

Tòa án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc K phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”; áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc K 09 tháng tù là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo chưa gây thiệt hại gì lớn; Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù là nghiêm khắc; bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo; áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp.

[3] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo; sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc K phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc K 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (12-02-2020).

Giao bị cáo Nguyễn Khắc K cho Ủy ban nhân dân thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong quá trình giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Nguyễn Khắc K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1- TANDTC (1);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (1);
- Phòng KTNV&THA (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (1);
- TAND TP.Đà Lạt (4);
- VKSND TP.Đà Lạt (1);
- Cơ quan CSĐT CA TP.Đà Lạt (1);
- Chi cục THADS TP.Đà Lạt (1);
- Bị cáo (2);
- Lưu hồ sơ (1); Ấn văn (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Duy Hoài

